**TIẾNG VIỆT**

**Bài tập 1.** Đọc và trả lời câu hỏi

Khát vọng tự do

Chiều tối, Lợn Rừng vào ruộng khoai nhỏ xíu đầu làng kiếm ăn thì bị mắc nạn. Một cái chân sau của nó vướng vào bẫy, càng giãy giụa bao nhiêu thì càng bị thắt chặt bấy nhiêu. Trời gần sáng, nó càng hoảng hốt. Bỗng nó quay đầu lại cắn đứt cái chân bị sập bẫy, rồi tập tễnh chạy vào rừng. Một con thỏ thấy chân Lợn Rừng chảy máu nhiều quá, bèn hỏi thăm. Nghe xong, Thỏ nói:

- Bác quả là gan cóc tía. Em chịu bác !

- Có gan góc gì đâu. Nếu ở lại đó thì tôi sẽ bị bắt và bị giết thịt. Thà chịu mất một chân mà được trở lại với rừng có phải hơn không ?

(Theo Truyện ngụ ngôn các nước trên thế giới)

**1.** Chuyện gì không may xảy ra với Lợn Rừng ?

a. Chân bị vướng vào bẫy, càng giãy càng bị thắt chặt.

b. Chân bị gãy, chảy nhiều máu.

c. Chân bị gai nhọn đâm rất đau.

**2.** Để thoát nạn, Lợn Rừng đã làm gì ?

a. Nhờ Thỏ kéo chân ra khỏi bẫy.

b. Cắn đứt cái chân bị sập bẫy rồi thoát ra.

c. Quay đầu lại cắn đứt cái bẫy.

**3.** Khi Thỏ tỏ ý ngạc nhiên khâm phục, Lợn Rừng nói gì ?

a. Chân đã mắc bẫy thì bỏ đi còn đỡ đau hơn.

b. Lợn Rừng là người gan góc nên không thấy đau gì.

c. Cần bỏ đi một chân để được trở lại sống với rừng.

**4.** Lợn Rừng đáng khen Ví điều gì ?

a. Mưu mẹo, nhanh trí.

b. Chăm chỉ, khiêm tốn.

c. Dũng cảm, yêu tự do, yêu cuộc sống.

**Bài tập 2.** Cảm thụ văn học

Trong bài *Sắc màu em yêu* của Phạm Đình Ân, em thích sắc màu được nói đến trong khổ thơ nào nhất ? Vì sao ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài tập 3.** Chính tả

**1.** Điền chữ thích hợp vào chỗ trống :

….uộc đời Ma-ti Quy-ri …..ải …..ua biết bao ….ập …..ềnh, …..an khổ. Đôi vai ….ầy yếu của bà ….uôn phải ….ánh những ….ách nhiệm nặng …ề. Nhưng bà đã ….iên ….ì vượt qua khó khăn, làm việc ….uên mình, thành ….ông không …iêu căng, thất bại không nản ….í. Ma-ri Quy-ri ….ủa là một người phụ nữ kiên ….ường. Cuộc đời sáng ….ói của bà để ….ại cho thế hệ ….au sự ….ổ vũ mạnh mẽ, những bài học ….âu sắc và sự khích ….ệ lớn ….ao. Bà là tấm ….ương của phụ nữ, là ….iềm tự hào của toàn nhân ….oại.

(*Theo Nguyễn Văn Mạnh)*

**2.** Đặt dấu thích hợp trên chữ in đậm :

a) **quy** báu, tinh **tuy**, **cui** đầu, **tui** xách, chung **thuy**, **tau** hỏa, họa **hoăn**

b) hoa **qua**, **cua cai**, **mua** màng, bánh **cuôn**, **cuông** quýt, thóc **lua**, củi **lưa**

c) **đô lương**, học **đương**, **vương** mắc, **ngương** cửa, vôi **vưa**, **sưa** chữa

**3.** Giải câu đố và viết lại đáp án :

a. Tên một vật chứa tiếng bắt đầu bằng *l* hoặc *n*

Muốn tìm nam, bắc, đông, tây

Nhìn mặt tôi sẽ biết ngay hướng nào.

(Là cái gì ?)…….……………………………………..

Cây gì không lá, không hoa

Sáng đêm sinh nhật cả nhà vây quanh.

(Là cây gì ?) …….……………………………………..

b. Tên một vật chứa tiếng có vần an hoặc ang.

Núi sông nào thấy núi sông,

Ruộng đồng, biển cả cũng không thấy hình.

Vậy mà bao lớp học sinh,

Thấy năm châu, thấy nước mình tại đây.

(Là cái gì ?) …….……………………………………..

Mặt đen nào có ai chê,

Trăm con mắt vẫn nhìn về thân thương.

Tháng năm đứng giữa học đường,

Giúp đàn em nhỏ yêu thương học hành.

(Là cái gì ?) …….……………………………………..

Bài tập 4. Luyện từ và câu

1. Dựa vào nghĩa của tiếng hoà, xếp các từ hoà bình, hoà tấu, hoà tan, hoà thuận, hoà giải, hoà mình thành hai nhóm. Nêu nghĩa của hoà trong mỗi nhóm.

a) Nhóm 1 gồm các từ : ……………………………………………………………………………….

Tiếng hoà trong nhóm này mang nghĩa : …………………………………………………………….

b) Nhóm 2 gồm các từ :………………………………………………………………………….

Tiếng hoà trong nhóm này mang nghĩa :………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………

**2.** Tìm từ có tiếng hữu điền vào chỗ trống :

a) Tình …………………… giai cấp.

b) Không hiểu anh ta làm việc đó là vô tình hay ……………………

c) Trở thành người ……………………

**3.** Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống :

a) Dân tộc Việt Nam có truyền thống…………………………………………………………...

b) Dù đi đến phương trời nào, chúng tôi vẫn nhớ về…………………………………………

c) Là người Việt Nam, ai chẳng tự hào về……………………………………………của mình.

(non sông gấm vóc, yêu nước thương nòi, quê cha đất tổ)

**4.** Chỉ ra sự giống nhau và khác nhau giữa các thành ngữ : Thức khuya dậy sớm ; Hai sương một nắng ; Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời.

Ba thành ngữ trên đều có nghĩa chung : ……………………………………………………….

..……………………………………………………...………………………………………………

Câu Thức khuya dậy sớm nói về : ……………………………………………………................

..……………………………………………………...………………………………………………

Câu Hai sương một nắng nói về : ………...…………………………………………………..…

..……………………………………………………...………………………………………………

Câu Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời nói về : ………...……………………………………

..……………………………………………………...………………………………………………

**5.** Điền tiếng thích hợp vào mỗi vòng tròn xung quanh sao cho phép với tiếng **quốc** sẽ tạo thành từ.



**Bài tập 5.** Tập làm văn

**1.** *Mưa rả rích suốt đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút hết lên đổ xuống đất liền.*

Dựa vào cách miêu tả của ba câu văn trên, viết tiếp vào chỗ trống để có ba câu văn tả một ngày nắng gắt:

Nắng dội lửa xuống ………………………………… Nắng đổ lửa lên…………………………. Tưởng như có bao nhiêu lửa, trời đã …………………………………………………………….

**2.** Em hãy viết đoạn văn tả đêm trăng đẹp trên quê hương với những đối tượng được miêu tả sau đây : ánh trăng, cành cây, kẽ lá, hương hoa, không gian, chị gió,…

………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..

**3.** Viết đoạn văn tả vẻ đẹp của một buổi trong ngày.

………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………..

**ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT**

**Bài tập 1.** 1.a ; 2.b ; 3.c ; 4.c

**Bài tập 3.** 3. a – cái la bàn, cây nến ; b – bản đồ, bảng đen.

**Bài tập 4.**

1.a. *hòa bình, hòa thuận, hòa giải* : *hòa* có nghĩa là “yên ổn, không có chiến tranh” ; b. *hòa tấu, hòa tan, hòa mình : hòa* có nghĩa là “trộn vào, tan vào”.

4. Nghĩa chung : nói về sự vất vả. Câu 1 nói về sự vất vả nói chung, Câu 2 nói về nỗi vất vả của người làm việc ngoài trời, Câu 3 nói về nỗi vất vả của người là ruộng.

5. vd điền các tiếng : gia, kì, thiều, huy, hiệu, văn, ngữ, ái, tổ, kiến,…